

ĐỊNH CANH, ĐỊNH CƯ GIÚP ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG CỘNG ĐỒNG NGƯỜI KHMER XÃ AN BÌNH, HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

● TRẦN MINH ĐỨC

TÓM TẮT:

Người Khmer ở xã An Bình, huyện Phú Giáo là cộng đồng dân tộc thiểu số sống tập trung duy nhất tính đến thời điểm hiện nay trong tổng số người Khmer toàn tỉnh Bình Dương. Bài viết tìm hiểu ảnh hưởng của việc định canh, định cư đến đời sống kinh tế - xã hội của người Khmer ở Bình Dương, qua đó khẳng định tính đúng đắn của chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta về công tác định canh, định cư đối với người đồng bào dân tộc thiểu số tại địa phương.

Từ khóa: định canh, định cư, người Khmer, đời sống cộng đồng, kinh tế - xã hội, tỉnh Bình Dương.

1. Khái quát lịch sử cộng đồng người Khmer xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

Theo sự thừa nhận chung của các nhà nghiên cứu lịch sử, dân tộc học, người Khmer xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ngày nay thuộc nhóm ngôn ngữ Môn-Khmer trong ngữ hệ Nam Á, họ vốn là cư dân nông nghiệp sống tập trung chủ yếu ở vùng Đông Bắc Biển Hồ, Campuchia (Nguyễn Khắc Cảnh, 2000, tr. 205). Từ sau thế kỷ X, cùng với quá trình biến lùi, đồng bằng Nam Bộ hiện lên một số giồng đất cao màu mỡ, rất thuận lợi cho cư dân cư trú và sản xuất. Trong thời kỳ này, những người nông dân Khmer nghèo khổ, do không chịu được sự bóc lột hà khắc cùng các loại thuế khóa nặng nề của các thế lực phong kiến Angkor, đã di cư đến sinh sống ở vùng đồng bằng Nam bộ Việt Nam. Tại đây, họ quần tụ ở những giồng cát lớn, cư trú theo từng khu vực, dựa trên mối quan hệ dòng họ và gia đình (Võ Văn Sen, 2010, tr. 22). Từ thế kỷ XIV, quốc gia Chân Lạp phải đối phó với sự bành trướng của các vương triều Xiêm từ phía Tây, đặc biệt là từ sau khi vương quốc Ayutthaya hình

thành. Trong gần một thế kỷ, Chân Lạp phải liên tục đối phó với những cuộc tiến công từ phía người Thái, có lúc kinh thành Angkor đã bị quân đội Ayutthaya chiếm đóng. Trong hoàn cảnh đó, để tránh khỏi sự đàn áp và bóc lột của các thế lực phong kiến Thái Lan, nhiều nhóm người Khmer, trong đó có cả những sư sãi và trí thức Khmer đã di cư đến khu vực đồng bằng Nam Bộ sinh sống. Đến đây, họ lại hòa nhập với những lớp người Khmer đến trước, tiếp tục khai phá và biến những vùng đất này thành những điểm tụ cư đông đúc (Nguyễn Khắc Cảnh, 2000, tr. 207). Đến cuối thế kỷ XVI, những dòng họ người Khmer tiếp tục di cư lên những khu vực cao của vùng Đông Nam Bộ, trong đó có tỉnh Bình Dương ngày nay. Trước thời Pháp thuộc, họ vẫn sống trong rừng sâu, gần như không có mối quan hệ nào với các cộng đồng bên ngoài và không chịu sự quản lý của chính quyền. Trong thời Pháp thuộc, người dân Khmer bất hợp tác với chính quyền. Khi lính Pháp vào rừng tìm kiếm các tộc người này, họ thường bỏ trốn sâu hơn vào trong rừng, trái lại khi Việt Minh tiếp xúc, vận động,

cộng đồng ủng hộ cách mạng, người Khmer theo Việt Minh ngày càng đông. Chính quyền thực dân Pháp muốn cắt đứt mối quan hệ giữa người dân và Việt Minh đã ban hành sắc lệnh gom dân: đốt hết những ngôi nhà tạm, giết trâu bò buộc người Khmer phải bỏ rừng ra sống tập trung ở làng An Bình (nay thuộc xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước) từ năm 1936. Cuối năm 1959, trước tình hình ngày càng bất lợi cho chính quyền do người Khmer hợp tác với quân giải phóng miền Nam Việt Nam, chính quyền Việt Nam Cộng hòa với sự hậu thuẫn của Mỹ đã thực hiện chiến lược “tát nước bắt cá”, quản lý người dân nói chung, người Khmer nói riêng không cho họ có điều kiện tiếp xúc với cách mạng. Chính quyền Ngô Đình Diệm chính thức ban hành chương trình lập ấp chiến lược ngày 17/4/1962 nhằm “làm thế nào cho mọi người dân ý thức được sự bảo vệ lấy họ và thống nhất ý chí kiến quốc để xây dựng một xã hội mới” (Việt Nam Cộng Hòa, 1961, tr. 1). Chính quyền đã buộc dân làng người Khmer di chuyển xuống Phú Giáo. Đến Phú Giáo, họ chọn dãy đất dọc theo đường tỉnh (đường ĐT 741 ngày nay) bấy giờ còn hoang vu để định cư (thuộc ấp Nước Vàng, ấp Tân Thịnh ngày nay). Sau ngày giải phóng, năm 1978, chính quyền tỉnh Sông Bé (Bình Dương và Bình Phước ngày nay) quyết định lấy tên làng cũ An Bình để đặt cho xã mới, nơi có đông cộng đồng người Khmer từ làng An Bình xưa sống thành xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Hiện nay, xã An Bình có 267 hộ, 1.041 nhân khẩu người Khmer. Trong đó tập trung nhất là ấp Tân Thịnh 165 hộ, ấp Nước Vàng 47 hộ (Ủy ban nhân dân xã An Bình, 2022). Ở xã An Bình ngày nay, người Khmer là tộc người có số dân cư đông, chỉ đứng sau người Việt.

2. Vài nét về kinh tế truyền thống người Khmer xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

Sinh kế của người Khmer thay đổi theo thời gian, phản ánh trình độ phát triển và quyết định mức sống, chất lượng cuộc sống của cộng đồng. Trước năm 1975, nền kinh tế của người Khmer xã An Bình, huyện Phú Giáo mang tính tự cấp, tự túc. Trồng trọt và chăn nuôi luôn được duy trì ổn định nhưng săn bắt, hái lượm vẫn được xem như một phần không thể thiếu trong đời sống thường nhật.

Người Khmer đã có kỹ thuật trồng lúa nước khi còn ở Campuchia, nhưng đa số người vùng cao người Khmer trồng lúa rẫy. Với những khu đất màu mỡ thì họ chọn trồng lúa khi vừa khai hoang, từ năm thứ hai, đất bạc màu dân làng sẽ trồng bắp, khoai mì, đậu. Sau chừng 3 đến 4 vụ, đất trồng bạc màu, người dân lại chuyển đến nơi khác, tiếp tục đốt rừng trồng trọt. Cứ như vậy, hoạt động sản xuất nông nghiệp của người Khmer tạo thành một vòng tròn khép kín tương tự như cách sản xuất nông nghiệp truyền thống của cộng đồng dân tộc thiểu số bản địa Tây Nguyên. Ngoài trồng trọt, người Khmer còn kiếm được nguồn thức ăn từ rừng, họ săn bắn thú trong rừng, bắt cá dưới suối, hái lá cây và đào củ (lá diếp, củ mài, củ năn, củ chụp), đốt lồ ô rừng làm muối. Mặt khác, họ cũng đã biết chăn nuôi, thuần giống những loài thú rừng (heo, gà, trâu, bò rừng) để cải thiện cuộc sống. Trong gia đình có sự phân công lao động (đàn ông đi săn thú rừng, bắt cá suối, phụ nữ ở nhà dệt vải hoặc đi lượm mủ từ cây chai, bán cho người miền Tây làm chất hắc dính, trét ghe, hay lấy mủ cây dầu để làm dầu đốt). Những năm đầu sau ngày giải phóng, đời sống của người dân cả nước nói chung, người Khmer ở An Bình nói riêng vẫn còn khó khăn, bởi đây là thời gian Nhà nước tập trung ổn định tình hình an ninh chính trị, chưa chú ý nhiều đến đời sống kinh tế. Theo một số người Khmer ở An Bình cho biết, đến khoảng những năm 1982 - 1990, người Việt di cư nhiều đến vùng An Bình, cư trú xen kẽ với người Khmer nên họ đã tiếp thu giống lúa Thần nông của người Việt. Giống lúa thần nông là sản phẩm của tổ hợp lai giữa 2 giống lúa Dee-geo-woo-gen là giống Japonica của Trung Quốc và Peta (giống indica của Indonesia) đã được thực hiện tại IRRI (International Rice Research Institute - Viện Nghiên cứu lúa gạo quốc tế) năm 1962, là giống lúa cải tiến đầu tiên trên thế giới, trong đó có Việt Nam (Khang Phạm, 2012). Với những ưu điểm năng suất cao, ngắn ngày và ngon cơm, chịu được với một số sâu bệnh hại nên kinh tế nông nghiệp của người Khmer phát triển hơn trước, mỗi năm sản xuất được hai vụ lúa. Tuy nhiên, canh tác lúa không phải là giải pháp tối ưu đối với thổ nhưỡng của vùng Đông Nam Bộ nói chung và Bình Dương nói riêng nên nhìn chung đời sống của cộng đồng người Khmer ở An Bình vẫn còn phụ thuộc rất lớn vào các

sản vật sẵn có trong tự nhiên, việc du canh, du cư vẫn được xem là đặc điểm sinh kế cố hữu không thể tách rời khỏi đời sống người dân nơi đây.

3. Chính sách định canh, định cư giúp thay đổi diện mạo đời sống cộng đồng người Khmer xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

Nhận thấy đời sống cộng đồng dân tộc thiểu số Khmer ở An Bình thường xuyên bất bành, thiếu tính ổn định, năm 2004, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ra Quyết định số 7391/QĐ-CT ngày 5/10/2004 quy hoạch chi tiết khu định canh, định cư cho cộng đồng Khmer ở xã An Bình. Dự án định canh, định cư đồng bào dân tộc thiểu số xã An Bình được triển khai do Chi cục Di dân - Định canh, định cư tỉnh làm chủ đầu tư với tổng diện tích 200 ha. Trong đó, ngoài diện tích đất dùng để xây dựng nhà ở, có 133 ha đất sản xuất nông nghiệp được cấp cho các hộ dân Khmer nơi đây, trung bình mỗi hộ nhận được 1 ha. Với những hộ gia đình có trên 5 nhân khẩu sẽ được cấp thêm 0,5 ha. Sau khi được cấp đất, đồng bào Khmer nơi đây hết sức phấn khởi, đã ra sức tăng gia sản xuất, nhằm vươn lên thoát nghèo, từng bước ổn định cuộc sống. Điều dễ dàng nhận thấy là ý nghĩa xã hội và hiệu quả thiết thực mang lại từ dự án này là rất lớn. Từ khi có đất sản xuất, đồng bào Khmer gần như không còn cảnh du canh, du cư như trước. Từ những năm 2005, hầu hết các hộ dân người Khmer ở An Bình đều chuyển sang trồng cây cao su và điều, trừ một số khu đất trống đồng bào vẫn duy trì việc trồng lúa nước và một loại hoa màu khác. (Bảng 1)

Bảng 1. Số hộ Khmer xã An Bình trồng điều và cao su tính đến năm 2022

Xã An Bình	Trước năm 2004	Năm 2022
Ấp Tân Thịnh	12	159
Ấp Nước Vàng	4	42
Các ấp còn lại	7	27
Tổng	23	228

Nguồn: Theo số liệu xã An Bình cung cấp năm 2022

Từ khi cây điều, cao su cho thu hoạch, nông phẩm trở thành hàng hóa, người dân dần dần có vốn tích lũy để mở rộng làm ăn. Phần lớn những gia

đình người Khmer ở xã An Bình ngày nay đều có cuộc sống ổn định. Mỗi gia đình đều có phần đất ở và đất canh tác dao động từ 1 - 3 ha, những gia đình khá giả có trên 5 ha. Ngoài ra, nhờ học hỏi cách làm ăn của người Việt, trong những năm gần đây người Khmer còn chủ động đa dạng hóa ngành nghề, đó là ngoài việc sản xuất cây công nghiệp dài ngày, nhiều hộ người Khmer còn biết mở tiệm tạp hóa, làm công nhân trong các nhà máy, xí nghiệp, nhận gia công hàng thủ công, mỹ nghệ cho các công ty, doanh nghiệp trong vùng,... Kết quả khảo sát của Bảo tàng tỉnh Bình Dương cách đây 10 năm cũng cho thấy, nghề nghiệp của người Khmer xã An Bình, huyện Phú Giáo gồm 4 nhóm chính: đa phần làm nông, kế đó là công nhân, công chức, bác sĩ thú y (Bảo tàng tỉnh Bình Dương, 2012). Người Khmer ở xã An Bình ngày nay không còn là cộng đồng tự quản, thuần nông, họ đã thực sự hòa nhập vào xã hội tổng thể, đa dạng hóa ngành nghề và bắt đầu có tư duy tích lũy tư bản. Quan sát nhà ở của người Khmer ở hai ấp Tân Thịnh và Nước Vàng, xã An Bình có thể biết đời sống kinh tế của họ đã khá giả, nhà cửa khang trang, trong nhà có đủ các thiết bị tiện nghi cho sinh hoạt hàng ngày. Ngoài sân, có các loại xe, máy cày, máy xới phục vụ cho nông nghiệp. Đồng bào Khmer luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền địa phương, luôn tích cực tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước, các hoạt động sản xuất để phát triển kinh tế.

Dự án định canh, định cư cho cộng đồng người Khmer xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã góp phần ổn định đời sống người dân nơi đây, tạo điều kiện thuận lợi cho địa phương trong công tác xóa đói giảm nghèo và giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

4. Kết luận và kinh nghiệm rút ra từ việc định canh, định cư cho cộng đồng người Khmer xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương

Tính đến năm 2022, xã An Bình, huyện Phú Giáo là địa phương có đông đồng bào dân tộc Khmer sinh sống và tiếp tục là địa phương duy nhất có người Khmer sống tập trung ở Bình Dương. Trước đây cuộc sống của đồng bào gặp rất nhiều khó khăn do hạn chế trình độ, thiếu vốn, thiếu đất sản xuất phải thường xuyên du canh, du cư. Từ khi tỉnh Bình Dương có chính sách định canh, định cư

Bảng 2. Đời sống người Khmer xã An Bình năm 2022 trên một số phương diện

Xã An Bình	Hộ có nhà ở kiên cố	Hộ có nhà ở tạm bợ	Hộ có ti vi/ xe máy
Ấp Tân Thịnh	163	2	161
Ấp Nước Vàng	46	1	44
Các ấp còn lại	33	2	31
Tỷ lệ %	90,6	1,49	88,3

Nguồn: Theo số liệu xã An Bình cung cấp năm 2022

cho bà con, đồng bào Khmer trên địa bàn xã đã có nhiều đổi thay mạnh mẽ và có những bước phát triển mới. Từ chỗ tỷ lệ hộ nghèo luôn chiếm trên 40% vào những năm 2000, đến năm 2010, tỷ lệ này giảm xuống còn 19,3% và đến nay tỷ lệ hộ nghèo chỉ còn 0,85%; hộ cận nghèo giảm còn 0,85%; hộ khá giàu luôn giữ mức ổn định trên 70% (Ủy ban nhân dân xã An Bình, 2022). Có được điều này là do xã An Bình đã thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ cho đồng bào dân tộc Khmer phát triển về kinh tế và ổn định đời sống. Bài học kinh nghiệm rút ra được từ việc định canh, định cư cho cộng đồng người Khmer xã An Bình đó là:

Thứ nhất, Bình Dương luôn kiên trì và nhất quán thực hiện các quan điểm của Đảng và Nhà nước về công tác dân tộc bình đẳng, hướng tới mục tiêu vì địa phương giàu mạnh; Giải quyết hài hòa quan hệ, lợi ích giữa các dân tộc, đảm bảo ổn định, phát triển bền vững; Xác định công tác dân tộc là vấn đề

chiến lược cơ bản, lâu dài, cấp bách, là nhiệm vụ của toàn đảng, toàn dân, của hệ thống chính trị.

Thứ hai, Bình Dương luôn ưu tiên phát triển toàn diện, bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Khai thác tiềm năng, bảo vệ môi trường và không gian sinh sống của đồng bào dân tộc thiểu số, rút ngắn khoảng cách về mức thu nhập giữa vùng đồng bào dân tộc thiểu số so với cộng đồng dân cư phát triển.

Thứ ba, Bình Dương luôn đặt mục tiêu giảm dần số hộ đặc biệt khó khăn, cải thiện rõ rệt đời sống và nâng cao sinh kế cho người dân, chú trọng thu hút các nguồn lực để đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, kết nối với cộng đồng dân cư phát triển.

Thứ tư, Bình Dương thường xuyên thực hiện phát triển đồng bộ các lĩnh vực: Giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững; Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động người dân tộc thiểu số. Cùng với đó, xóa bỏ dần các phong tục tập quán lạc hậu, đồng thời bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp đặc trưng của các dân tộc; Tập trung xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, góp phần củng cố sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh ■

Lời cảm ơn:

Nghiên cứu này được tài trợ bởi Trường Đại học Thủ Dầu Một, trong đề tài mã số DT.21.2- 056.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bảo tàng tỉnh Bình Dương (2012). *Khảo sát nghề nghiệp dân tộc Khmer xã An Bình, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương*.
2. Nguyễn Khắc Cảnh (2000). *Quá trình hình thành tộc người của người Khmer từ thế kỷ VI đến thế kỷ XIII*. In trong *Văn hóa Nam bộ trong không gian xã hội Đông Nam Á*, Nxb Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.
3. Khang Phạm (2012). Lúa thần nông nhiệm màu - IR8. Truy cập tại: <http://www.daihocsuphamkythuat-thuoduc.org>.
4. Võ Văn Sen (2010). *Một số vấn đề cấp bách trong quá trình công nghiệp hóa - Hiện đại hóa của người Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long*. Nxb Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh.

5. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương (2004). *Quyết định số 7391/QĐ-CT ngày 5/10/2004 quy hoạch chi tiết khu định canh, định cư cho cộng đồng Khmer ở An Bình.*
6. Ủy ban nhân dân xã An Bình (2017). *Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2016, phương hướng nhiệm vụ năm 2017.*
7. Ủy ban nhân dân xã An Bình (2022). *Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022.*
8. Bộ Nội vụ (1961). *Công văn số 5921-BNV/CT-ISM ngày 9/10/1961.* Tài liệu lưu tại Trung tâm Lưu trữ Quốc gia II.

Ngày nhận bài: 6/3/2022

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 3/4/2022

Ngày chấp nhận đăng bài: 13/4/2022

Thông tin tác giả:

TRẦN MINH ĐỨC

Trường Đại học Thủ Dầu Một

SEDENTARY CULTIVATION AND SETTLEMENT STABILIZE THE SOCIO-ECONOMY LIFE OF KHMER PEOPLE IN AN BINH COMMUNE, PHU GIAO DISTRICT, BINH DUONG PROVINCE

● **TRAN MINH DUC**

Thu Dau Mot University

ABSTRACT:

Khmer people in An Binh commune, Phu Giao district, Binh Duong province are the only Khmer community living permanently in a particular area among other Khmer communities in Binh Duong province. This paper explores the impacts of sedentary cultivation and settlement on the socio-economic life of Khmer people in Binh Duong province, thereby affirming the correctness of the guidelines and policies of the Communist Party of Vietnam and the Government of Vietnam on the sedentary cultivation and settlement of ethnic minorities.

Keywords: sedentary cultivation, settlement, Khmer people, community life, socio-economic, Binh Duong province.